

Số: 87/2024/QĐCNTTLH

G, ngày 10 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Bùi Kim Th và chị Phạm Thị Th1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12/3/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Kim Th;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/6/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Anh Bùi Kim Th, sinh năm 1989.

- *Người bị kiện*: Chị Phạm Thị Th1, sinh năm 1992.

Cùng HKTT: Thôn Nh, xã Nh1, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/6/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/6/2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Kim Th và chị Phạm Thị Th1 tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Kim Th và chị Phạm Thị Th1 tự nguyện thỏa thuận: Giao con chung là cháu Bùi Phạm Tuệ N, sinh ngày 14/8/2019 cho chị Phạm Thị Th1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con anh Th và chị Th1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Th được quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Anh Bùi Kim Th và chị Phạm Thị Th1 cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện và tỉnh;
- Anh Th, chị Th1;
- THADS G;
- UBND xã Nh;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị H